

西元二〇一五年十一月初一日歲次乙未九月二十日 斗六 崇修堂

Ngày mùng 1 tháng 11 năm 2015 nhằm ngày 20 tháng 9 tuế thứ Ất Mùi Đẩu Lục Sùng Tu Đường

恭求仙佛慈悲指示訓

Cung cầu Tiên Phật từ bi chỉ thị

你我相聚在佛樓 真情相對樂悠悠

Nhĩ ngã tương tụ tại Phật lầu

Chân tình tương đối lạc du du

Bạn và tôi tương ngộ tại phật đường

Chân tình đối đãi lạc du duong

美好時光要把握 珍惜當下莫執著

Mỹ hảo thời quang yếu bá ác

Trân tiếc đương hạ mạc chấp trước

Thời gian tốt đẹp phải nắm lấy

Trân trọng tức thời chớ nên chấp trước

笑口常開心快活 沒有比較煩惱丟

Tiểu khẩu thường khai tâm khoái hoạt

Một hữu bỉ giao phiền não đâu

Mở miệng tươi cười sống cho vui vẻ

Không có so đo thì phiền não sẽ tiêu đi

幸福人生已創造 時時感恩在心頭

Hạnh phúc nhân sanh kỷ sáng tạo

Thời thời cảm ân tại tâm đầu

Hạnh phúc nhân sanh tự mình tạo lấy

Luôn luôn cảm ơn giữ ở trong lòng

調寄：三輪車

Điệu ký : Xe ba bánh

吾乃 Ngô nãi

濟公活佛 奉

Tê Công Hoạt Phật phụng

申旨降佛樓入門躬叩

Mẫn chỉ giáng Phật lầu vào cửa cung thân khấu bái

慈申座 復問眾徒皆安否

Từ Mâu tọa , lại hỏi chúng Đồ Nhi có khỏe hay không

靜靜心氣守二目

Tĩnh tĩnh tâm khí thủ lưỡng mục

再待為師訓批留

Lại chờ đợi Thầy phê huấn lưu

哈哈

Ha ha

大道流行普世間 有緣佛子天恩沾
Đại đạo lưu hành phổ truyền khắp thế gian
Phật Tử hữu duyên triêm được ân Trời
得受明師一指點 跳脫苦海輪轉圈
Đắc thọ được Minh Sư nhất chỉ điểm
Nhảy thoát ra khỏi vòng khổ hải trầm luân
三生有幸大道遇 宿世修來善因緣
Ba kiếp có tu mới gặp được đại đạo
Kiếp trước tu lại thiện nhân duyên này
人人皆俱如來性 無有差別當明焉
Người người đều có Như Lai Phật tính
Không có khác biệt phải biết rõ à
今朝徒等率性入 為了何事否細參
Sáng nay các Đồ Nhi vào trong lớp Suất Tính
Là vì cái việc gì có nghiên cứu rõ hay không
既是來之則安之 聆聽道理修性圓
Nay đã đến đây thì tâm nên yên vị
Lắng nghe đạo lý để tự tính được tu viên
歡喜甘願佛椅座 學習做個快樂仙
Hoan hỷ cam nguyện ngồi trên ghế Phật
Học tập để làm một vị Tiên vui
丟開煩惱執著放 展開最美之笑顏
Vứt đi phiền não buông mọi chấp trước
Để nụ cười tươi nở trên nét mặt mình
上山下海皆一日 願徒歡喜於佛軒
Lên núi xuống biển một ngày cũng hết
Mong rằng Đồ Nhi hoan hỷ trong Phật Đường
借著真理滌心靈 重新回悟本來觀
Mượn lấy chân lý để tâm linh được tẩy rửa
Hồi ngộ trở lại bản tính của chính mình
世間萬物皆虛假 無物長久能握拳

Thế gian vạn vật đều là hư giả
Không vật gì lâu dài để nắm giữ mãi trong tay
金玉滿堂又如何 有朝終是付雲煙
Tiền bạc đầy nhà thì lại làm sao
Có một ngày rồi cũng tan theo mây khói
良田萬頃食三餐 無常一至落陰間
Ruộng vườn trăm vạn mẫu ngày ăn chỉ ba bữa
Vô thường khi đến đọa lạc xuống âm tào
今日幸能理研究 淡看俗情修心專
Hôm nay may mắn được nghiên cứu đạo lý
Xem nhạt trần tục để chuyên tâm tu hành
飄洋過海台灣至 其中辛酸誰體全
Phiêu dạt trùng dương đến đất Đài Loan
Ngậm đắng nuốt cay có ai mà hiểu hết
種種挫折磨心志 思鄉之淚自擦乾
Có biết bao thua thiệt đã mài luyện tâm chí
Nước mắt nhớ nhà phải tự lau khô
不如意事向誰訴 惟有自承自受圓
Việc không như ý biết cùng ai thổ lộ
Chỉ có chính mình tự chịu tự giải quyết vấn đề
人生本來如此樣 何來公平今明焉
Cuộc đời nhân sanh vốn là như thế
Ở đâu mà công bằng, ngày nay đã hiểu rõ không
惟有修道乃最好 行道忘憂樂綿綿
Chỉ có tu đạo vẫn chính là tốt nhất
Tu đạo quên buồn, niềm vui được miên man
跟隨聖賢之腳步 急急向道立功端
Nói gót bước chân theo các Bậc Thánh Hiền
Nhanh chóng hướng đạo để hành công lập đức
有志之者能成就 他日亦能列仙班
Người mà có chí thì có thể thành tựu
Ngày sau cũng có thể được liệt vào Tiên Ban
徒兒皆是有才智 看重自己勇行前

Các Đồ Nhi đều là người có tài trí
Phải xem trọng chính mình dũng cảm tiến lên
覺悟道真道寶貴 不再遲疑聖域攀
Giác ngộ đạo là chân , đạo là bảo quý
Không còn hoài nghi gì, Thánh vực bám đeo theo
峻命不易當知曉 把握當下朝賢關
Phải hiểu rõ rằng Thiên mệnh to lớn không gì dễ có được
Năm bắt tức thời hướng tiến đến cảnh giới của Hiền Nhân
西天果位人間證 善自修持美名傳
Quả vị ở Tây Thiên là do nhân gian chứng
Cố gắng tự tu trì để lưu truyền lại mỹ danh
願徒皆有大收穫 別開生面發心虔
Hy vọng các Đồ Nhi đều có nhiều thu hoạch
Đừng thay đổi mặt phát tâm phải kiên lòng
修道之路最快樂 徒若肯行自明然
Con đường tu đạo là đường vui nhất
Đồ Nhi nêu chịu tu hành tự nhiên sẽ rõ à
匆匆歲月轉眼過 創造不朽價值顯
Năm tháng trôi nhanh chớp mắt đã qua đi
Sáng tạo bất hủ hiển hiện ra giá trị
自我肯定信心有 隨順而安樂自然
Tự mình khẳng định lòng tin phải có
Thuận theo mà yên vị vui vẻ tự nhiên

好嗎

Được không

師徒相會於佛樓 為師歡喜訓言留
Thầy trò tương ngộ ở trong Phật đường
Thầy đây hoan hỷ phê những lời để lại
徒兒皆是有心辦 一心向道齊步走
Các Đồ Nhi đều là có tâm bàn đạo
Một lòng hướng đạo cùng nhau tề bước hành
團結合作道務創 不分你我手牽手
Đoàn kết hợp tác để sáng tạo đạo vụ
Không phân bạn và tôi , tay nắm chặt tay
異己不非無怨懟 真心接受良言多
Ý kiến bất đồng , đừng nên oán hận

Chân tâm tiếp nhận nhiều lời nói chân thành
恆順眾生而說法 佛規玲瓏行活潑
Hằng thuận chúng sanh mà thuyết pháp
Phật quy lễ tiết linh động hoạt bát thực hành
不離中庸之道也 發而中節即賢哲
Không rời xa đạo lý của Trung Dung
Bộc phát lý tính hợp với trung độ tức là Hiền Triết
三清四正非口號 常能體行立楷模
Tam thanh tứ chánh không phải chỉ là khẩu lệnh
Phải thường thực hành để lập gương làm mẫu
相在爾心戒獨慎 莫可欺天明白否
Tướng là ở tâm con ,khi một mình cũng phải giữ giới luật
Chớ dùng gạt Trời có biết rõ hay không
白陽修士職責荷 一步一印行超卓
Chức trách của Bạch Dương tu sĩ là phải gánh vác
Từng bước từng dấu ấn , hành cho siêu việt
認理實修不踰矩 怪力亂神一旁丟
Nhận lý thật tu mà không vượt khuôn phép
Quái lực loạn thần phải quăng qua một bên
不忘真理根本握 本立方能道壯茁
Đừng quên chân lý nắm bắt lấy nguồn gốc
Tạo lập gốc nền đạo mới có thể lớn mạnh
期許壇前好徒兒 樂在修辦脾氣修
Mong đợi các Đồ Nhi tốt ở trước phật đàn
Vui trong tu bàn , tu sửa đi tính khí
如師瀟灑無所執 猶如彌勒大量有
Như Thầy tiêu diêu không gì mà chấp trước
Giống như Di Lặc có lòng đại lượng
道心堅毅恆誠抱 方稱真正修道者
Đạo tâm kiên nghị bền lòng thành giữ
Mới chính thực xưng gọi là người tu đạo à
知否

Biết không

因時有限師言此 不多往下再批說
Bởi vì thời gian có hạn Thầy dùng lời tại đây
Không phê thuyết nhiều thêm xuống nữa

徒兒自加多珍重 愛惜身體行萬國
Đồ nhi tự mình nên trân trọng lầy
Thương tiếc tấm thân để đạo hành vạn quốc cửu châu
哈哈止
Ha ha chỉ

註釋: Chú thích

- ◎樂悠悠：安閒暇適的樣子。
- ◎Lạc du du：Giống như nhàn nhả rảnh rỗi
- ◎執著：將人、現象、思想、經驗等視為真實不變，而生起貪著的心態。
- ◎Chấp trước：lấy người, hiện tượng, suy nghĩ, kinh nghiệm v v ...cho là chân thật bất biến mà nảy sinh ra tâm thái tham chấp.
- ◎普世間：廣大而周遍；遍及在這個世界上。
- ◎Phổ thế gian：Quảng đại khắp mọi nơi trên cái thế giới này
- ◎明師：高明的老師。此指身擔天命，引領眾生覺悟本來、了脫生死的天人導師。
- ◎Mình Sư：Người Thầy cao minh. Đây là chỉ người Thầy thiên nhân, thân gách vác Thiên Mệnh, lãnh đạo chúng sanh giác ngộ bốn tính, liễu thoát sanh tử.
- ◎宿世：前世、上輩子。
- ◎Túc thế：Tiền thế, kiếp trước.
- ◎如來性：意指像佛一樣圓滿的本性。如來是佛的另外一種稱號。
- ◎Như Lai tính：Ý chỉ bốn tính viên mãn giống như Phật. Như Lai là một cách khác để xưng hô Phật.
- ◎率性：隨著人本來的性質，自在而行。
- ◎Suất tính：Dựa theo tính chất vốn lại của người, tự tại mà hành.
- ◎既來之則安之：既然已經來了，就要安下心來。
- ◎Kí lai chi tắc an chi：Tuy nhiên đã đến, tức tâm phải an vị tại đây.
- ◎佛軒：佛堂。此處是指斗六崇修堂。軒是小房間的意思。
- ◎Phật hiên：Phật đường。Đây là chỉ Đâu Lục Sùng Tu Đường. Hiên ý nghĩa là căn nhà.
- ◎滌心靈：洗淨主宰人的意識作用的主體。滌：洗濯，清洗。
- ◎Địch tâm linh：Rửa sạch tác dụng chủ thể của ý thức con người. Tẩy rửa, tẩy sạch.
- ◎本來觀：看見自己原來的面貌。本來，人固有的心性、本分，亦指事物原本的樣子
- ◎Bản lai quan：Nhìn thấy diện mục ban đầu của chính mình. Bản lai, cá nhân có tâm tính, bản phận tức là chỉ hình dáng sự vật vốn lại của nó.
- ◎握拳：手指向掌心彎曲抓緊。此處指自己能掌握、決定。
- ◎Nắm quyền：Những ngón tay cong lại nắm chặt vào lòng bàn tay. Đây là chỉ chính mình có thể nắm bắt lấy, quyết định
- ◎金玉滿堂：黃金玉石擺滿廳堂，形容極為富有。
- ◎Kim ngọc mãn đường：Vàng bạc ngọc thạch đầy cả nhà, hình dung là rất giàu có
- ◎有朝：指將來有一天。
- ◎Hữu triều：Chỉ một ngày trong tương lai
- ◎付雲煙：比喻事物消逝極快，不留痕跡，如過眼雲煙。
- ◎Phú vân khói：ví dụ như sự vật tiêu mất đi cực nhanh, không để lại dấu vết, giống như khói mây bay qua mắt.
- ◎良田萬頃：指家財萬貫。
- ◎Lương điền vạn khoảnh：Chỉ gia tài vạn quán.
- ◎無常：常意謂不變，無常就是沒有不變的事，也就是多變。比喻人生起伏多變，常有無法預料中的事發生。

- ◎ Vô thường : Thường ý gọi bất biến , vô thường tức là không có sự vật bất biến và cũng là đa biến . Ví dụ như cuộc đời nhân sanh lên xuống nhiều thay đổi , thường không có cách dự liệu sự việc phát sinh
- ◎ 陰間 : 人死後靈魂所進入的地方。
- ◎ Âm gian : Là nơi mà con người sau khi chết sẽ đến .
- ◎ 飄洋過海 : 渡過海洋 , 來到臺灣。
- ◎ Phiêu dương qua hải : Vượt qua hải dương , lại đến Đài Loan
- ◎ 辛酸 : 悲傷痛苦。
- ◎ Cay chua : Bị thương thống khổ
- ◎ 挫折 : 做事遇到阻礙 , 不能順心如意。
- ◎ Tọa chiết : Làm việc gì gặp phải chướng ngại , không thể thuận theo tâm như ý .
- ◎ 列仙班 : 名列天上仙人的行列。
- ◎ Liệt Tiên Ban : Tên được liệt vào hàng ngũ của Thiên Thượng Tiên Nhân
- ◎ 才智 : 才能與智慧。
- ◎ Tài trí : Tài năng và trí tuệ
- ◎ 覺悟 : 指經由修行 , 證悟真理 , 而滅除無明、煩惱的聖者境界。
- ◎ Giác ngộ : Chỉ cảnh giới Thánh giả phải trải qua tu hành , chứng ngộ chân lý , mà diệt trừ đi vô minh , phiền não .
- ◎ 遲疑 : 猶豫、懷疑 , 想法與行為游移不定。
- ◎ Trì nghi : Do dự , hoài nghi , suy nghĩ và hành động do dự bất định
- ◎ 聖域攀 : 登上聖人居住的地方。攀 , 抓住物體往上爬。
- ◎ Thánh vực phàn : lên được nơi ở của Thánh Nhân . Phàn , nắm bắt vật thể để leo lên .
- ◎ 峻命不易 : 能身受偉大的使命不是容易的。
- ◎ Tuấn mệnh bất dịch : Thân có được sứ mệnh vĩ đại không phải là dễ
- ◎ 朝賢關 : 邁向賢人的境界。朝 , 向著某個目標。關 , 國境或邊險要塞的出入口。
- ◎ Triều hiền quan : Bước hướng đến cảnh giới của Hiền Nhân . Triều , hướng đến cái mục tiêu gì đó . Quan , Quốc cảnh hoặc cửa ra vào nơi biên cảnh uy hiem .
- ◎ 西天 : 阿彌陀佛所住的世界。
- ◎ Tây Thiên : Là nơi thế giới của A Di Đà Phật
- ◎ 果位 : 修行之後所證得的成果與地位。
- ◎ Quả vị : Sau khi tu hành được chứng đắc thành quả và địa vị
- ◎ 收穫 : 指得到的成果或利益。
- ◎ Thu hoạch : Chỉ đắc được thành quả hoặc lợi ích
- ◎ 別開生面 : 比喻改變個人的舊面貌 , 重新塑造新的風格。
- ◎ Biệt khai sanh diện : Ví dụ thay đổi diện mục cũ của cá nhân , làm lại phong cách mới .
- ◎ 發心虔 : 意指恭敬誠意的重發心願。虔 , 恭敬有誠意的。
- ◎ Phát tâm kiền : Ý chỉ cung kính thành ý phát lại tâm nguyện . Kiền , cung kính có thành ý
- ◎ 自明然 : 自己就能明白。
- ◎ Tự minh nhiên : Tự mình có thể hiểu rõ
- ◎ 匆匆歲月 : 比喻日子消逝得很快。匆匆 : 匆忙、急遽的樣子。
- ◎ Thông thông tuế nguyệt : Ví dụ ngày trôi qua rất nhanh . Thông thông : vội vàng , giống như rất cấp bách
- ◎ 不朽 : 永遠不會被磨滅。
- ◎ Bất hủ : Vĩnh viễn sẽ không bị lãng quên
- ◎ 隨順而安 : 能安於所處的環境。隨順 : 聽從、依從。
- ◎ Tùy thuận nhi an : Có thể yên vị trong hoàn cảnh . Tùy thuận : Nghe theo , y theo
- ◎ 異己不非 : 面對與自己的觀點、意見或志趣不同的人 , 也不會加以排斥或詆譏。
- ◎ Dị kỷ bất phi : Là người đối diện với quan điểm của mình , ý kiến hoặc xu hướng và cũng không thêm hoặc bày xích hoặc phi báng

- ◎怨懟：仇恨、怨恨。
- ◎Oán thái：Thù hận oán hận
- ◎恆順眾生：順著眾生的種種根性，以各種善巧的方便，化導一切眾生。是普賢菩薩所發十大願之第九大願。
- ◎Hằng thuận chúng sanh：Thuận theo các loại căn tính của chúng sanh, lấy các loại thiện xảo phương tiện để giáo hóa dẫn dắt một số chúng sanh. Là Phổ Hiền Bồ Tát đã phát 10 đại nguyện trong đó đây là điều thứ 9
- ◎玲瓏活潑：不要墨守成規，一成不變。比喻作事不可慙直不變、固執保守現成的作法。
- ◎Linh lung hoạt bát：Đừng nên bảo thủ không chịu thay đổi, nhất thành bất biến. Ví dụ làm việc không thể chân chất không thay đổi, cách làm cố chấp bảo thủ quy thành.
- ◎中庸之道：不偏不倚、無過無不及的處事態度。
- ◎Trung Dung chi đạo：Không thiên không lệch, thái độ không quá không gấp để xử lý sự việc.
- ◎發而中節：喜、怒、哀、樂之未發謂之中，發而皆中節謂之和。語出中庸，意思即對於個人的喜、怒、哀、樂等諸多情緒皆能表現得宜、有節制不失平和。
- ◎Phát nhi trung tiết：Hy, nộ, ai, lạc chi vị phát gọi là trung, phát mà trung tiết gọi là hòa. Lời nói trong Trung Dung, ý nghĩa tức là đối với một người hy nộ vui lạc v.v. các loại tâm trạng đều có thể biểu hiện thích đáng, có tiết chế không mất đi bình hòa.
- ◎賢哲：賢能、明智的人。
- ◎Hiền triết：Người hiền năng, minh trí
- ◎三清四正：三清：聖凡清、男女清、錢財清。四正：身正、心正、言正、行正。
- ◎Tam thanh tứ chánh：Tam thanh：Thánh phàm thanh, nam nữ thanh, tiền tài thanh. Tứ chánh：thân chánh, tâm chánh, ngôn chánh, hành chánh
- ◎體行：體悟實行，親自實踐。
- ◎Thể hành：Thể ngộ thực hành, đích thân thực tiễn
- ◎楷模：標準、模範。
- ◎Khải mô：Tiêu chuẩn, gương mẫu
- ◎相在爾心：所有一切外相、言行舉止的表現，皆由自己的心念所造成。
- ◎Tuồng tại nhĩ tâm：Tất cả những ngoại tướng, biểu hiện của ngôn hành cử chỉ đều do tâm niệm của mình tạo
- ◎戒獨慎：自己獨自一人時，行為仍然謹慎不苟且。
- ◎Giới độc thận：Khi chỉ có một mình, hành vi vẫn phải cẩn thận không cầu thả
- ◎莫可欺天：不可以欺騙上天。
- ◎Mạc khả khi Thiên：Không được lừa gạt thượng thiên
- ◎白陽修士：白陽期的修道人。
- ◎Bạch Dương Tu Sĩ：Người tu đạo của Bạch Dương Kỳ
- ◎職責荷：承擔職位與責任。
- ◎Chức trách hà：Thừa đảm chức vị và trách nhiệm
- ◎超卓：出類拔萃，不同凡響，超群不平凡。
- ◎Siêu việt：Xuất sắc siêu việt, tiếng tăm bất phàm, siêu việt bất bình phàm.
- ◎不踰矩：不踰越規矩、本分。
- ◎Bất du củ：Không vượt khỏi khuôn phép, bản phận
- ◎怪力亂神：指稀奇古怪不足憑信的事物。
- ◎Quái lực loạn thần：Chỉ sự vật huyền kỳ cồ quái không đủ bằng tín.
- ◎根本：本源、基礎。意指人的良心、良知良能。
- ◎Căn bản：Nguồn gốc, nền móng. Ý chỉ lương tâm của con người, lương tri lương năng
- ◎道壯茁：使人的道心茁壯強大。
- ◎Đạo tráng truat：Khiến cho đạo tâm nảy nở lớn mạnh
- ◎期許：期望、希望。
- ◎Kỳ hứa：Kỳ vọng, hy vọng

◎瀟灑：形容人清高絕俗，自在安然無所牽掛。

◎Tiêu sái：Hình dung người tuyệt tục thanh cao, tự tại an nhiên không có gì vướng bận

◎彌勒大量：彌勒佛的大肚量。彌勒佛因肚大能容人世間一切不如意事，因此笑容滿面。

◎Di Lặc đại lượng：Lòng đại lượng của Di Lặc Phật .Lòng đại lượng của Phật Di Lặc có thể dung nạp tất cả mọi việc không như ý, bởi vì mặt luôn tươi cười

◎堅毅恆誠：堅定有毅力，真誠而持久。

◎Kiên nghị hằng thành：Kiên định có nghị lực, chân thành mà giữ lâu dài.

法會側記：Pháp hội trắc ký

今日上午，秋高氣爽，輕風拂面。值此佳期良辰，一大早在巍峨的崇修堂前車水馬龍、熙來攘往。前賢們一大早便忙進忙出，準備迎接今年度第二次越語法會的到來。在這殊勝難得的大好日子，我們將帶著歡欣鼓舞的心情，共享這場神人共辦的心靈餉宴。

Buổi sáng ngày hôm nay dưới một bầu trời xanh cao mát mẻ của mùa thu, từng cơn gió nhẹ lùa qua nét mặt. Vào đúng thời kỳ tốt đẹp này, lúc sáng sớm dưới sự nguy nga của Sùng Tu Đường từng đoàn ngựa xe như nước, người đông nhộn nhịp vô cùng. Các vị Tiên Hiền vào lúc sáng sớm đã bận lên bận xuống, để chuẩn bị nghênh đón pháp hội tiếng Việt lần thứ 2 trong năm nay. Trong ngày đại sự thù thắng này, chúng ta mang tâm trạng động viên hoan hỷ cùng tận hưởng cái buổi Thiên Nhân cùng bàn yến tiệc tâm linh.

在第一堂課班規上完之後，我們便迫不及待地引領期盼仙佛們能夠蒞臨慈悲勉勵。就在上午十點五十分時，濟公活佛老師便慈悲地臨壇，勉勵班員們皆是來自四面八方，如今能在佛樓相聚誠屬不易，大家真情相對快樂無比，把握美好的時光，珍惜當下不要執著，要笑口常開才能心快活，沒有比較才能把煩惱丟掉。如果想要擁有幸福的人生，那麼就得要靠自己努力去創造，並且時時感謝上天 老中 大慈大悲，大開普渡的恩德。

Sau khi nghe xong bài thứ 1 Ban Quy, chúng ta càng nóng vội ngóng chờ mong đợi các vị Tiên Phật, có thể lâm đàn từ bi động viên. Tức vào 10 giờ 15 phút sáng, Thầy Tế Công Hoạt Phật từ bi lâm đàn động viên các học viên đến từ tứ phương tám hướng, như ngày hôm nay cùng nhau hội ngộ trong phật đường là không đơn giản, mọi người chân tình đối đãi nhau, vui vẻ không có gì sánh nổi, nắm bắt lấy thời gian tốt đẹp này, trân trọng lấy ngay lúc đó đừng nên chần chừ, miệng luôn tươi cười mới sống được vui vẻ, không có so đo mới có thể đem phiền não vứt đi, nếu như muốn có được hạnh phúc của cuộc đời nhân sanh, như thế phải dựa vào chính mình mà nỗ lực sáng tạo, đồng thời luôn luôn cảm ơn Bề Trên, Lão Mẫu đại từ đại bi, ân đức đại khai phổ độ.

濟公活佛老師對徒兒們的真摯深情，藉著木筆揮灑於沙盤中的字裏行間。提醒徒兒們大道真理甚是殊勝，如今得受明師一點玄，當要把握勤學習，認理實修行道專，方能跳脫苦海淵。亦懇切地告訴徒兒們，世間萬物皆虛假，無常一至落陰間。就算我們的家財萬貫、擁有良田萬頃、金玉滿堂，將來有一天，無常一到，也是如曇花一現、過眼雲煙而已，不能長久。期許徒兒們今日有幸能參研

真理，當要看淡俗情、放下執著，洗淨心靈，專心修辦。所謂：『一日修來一日功，一日無修一日空。』即是如此。

Thầy Tế Công Hoạt Phật đối với các Đồ Nhi tình thâm tha thiết, mượn một bút vong xã giữa những hàng chữ trong sa bàn. Nhắc nhở các Đồ Nhi chân lý đại đạo thật là thù thắng, như ngày nay đắc thọ được Minh Sư nhất điểm huyền, phải biết nắm bắt lấy mà học tập, nhận lý thật tâm tu hành đại truyền, mới có thể thoát khỏi bờ vực khổ hải, cũng khẩn thiết nói với chúng Đồ Nhi, thế gian vạn vật đều là hư giả, vô thường khi đến sẽ đổ sụp xuống âm gian. Cho dù chúng ta giàu có vô cùng, có được ruộng vườn trăm vạn mẫu, vàng bạc đầy nhà, tương lai cũng có một ngày, vô thường khi đến, cũng là như hoa sớm nở tối tàn, như mây khó bay ngang qua mắt mà thôi, không thể lâu dài. Hy vọng các Đồ Nhi ngày nay may mắn có thể tham gia nghiên cứu chân lý, phải biết xem nhật tục tình, buông xuống mọi chấp trước, tẩy tịnh tâm linh, chuyên tâm tu bản. Cái gì gọi là “Một ngày tu lại một ngày công, một ngày không tu một ngày không”, tức là như thế.

濟公活佛老師心疼徒弟們離開溫暖的故鄉與親人，來到異地台灣奮鬥打拚的心酸。但也希望徒弟們在遭受挫折、逆境時，能夠勇敢堅毅地承受、擔當。

Thầy Tế Công Hoạt Phật đau lòng cho những đứa con rời khỏi cố hương và người thân ở quê nhà, xót xa trong lòng đến đất lạ quê người nỗ lực phấn đấu. Nhưng cũng hy vọng chúng Đồ Nhi, khi gặp thất bại nghịch cảnh, có thể đủ lòng dũng cảm và nghị lực để chịu đựng gánh vác.

最後，濟公活佛老師慈悲，人生在世惟有修道最好，修道之路最快樂。勉勵徒弟們記得把握自己短暫的歲月，一心向道齊步走，看重自己勇往直前，大家團結合作開創道務。不分你我手牽手、心連心，學習彌勒祖師的大肚量，道心能堅強、剛毅、持恆、真誠，做一個真正的修道人。因時間有限，濟公活佛老師囑咐徒弟們多加珍重、愛惜自己的身體，才能將大道真理普傳於萬國九州。最後於十一點十七分止訖隱身於壇中。

Cuối cùng, Thầy Tế Công Hoạt Phật từ bi, cuộc đời nhân sanh trên thế gian chỉ có tu đạo là tốt nhất, đồng viên chúng Đồ Nhi phải biết nắm bắt lấy thời gian năm tháng ngắn ngủi, một lòng hướng đạo tề bước mà đi, xem trọng chính mình dũng cảm hướng lên phía trước, mọi người đoàn kết sáng tạo đạo vụ. Không phân biệt bạn và tôi tay nắm tay, tâm nối tâm, học tập tâm lòng độ lượng của Di Lặc Tổ Sư, đạo tâm có thể kiên cường, cương nghị, bền vững lâu dài, chân thành, làm một người tu đạo chân chính. Bởi vì thời gian có hạn, Thầy Tế Công Hoạt Phật căn dặn các Đồ Nhi càng thêm trân trọng, thương tiếc tâm thân của mình, có thể đem đại đạo lý phổ truyền vạn quốc cửu châu. Cuối cùng vào 11 giờ 17 phút dừng loan bút ẩn thân trong Phật Đường.